

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 5

Buổi sáng: 07h30 vào lớp
Buổi chiều: 13h30 vào lớp
Buổi tối: 18h00 vào lớp

THỨ	BUỔI	TIẾT	NGÀY	LỚP					
				D19X1-DN	D20X1-DN	D20CD1-DN	D20K1-DN	D21X1-DN	D21K1+D21K2-DN
HAI		1->3	21/8/23	xem btin			A2-314 13-16	A2-207 7-9	X-TH 11-15
	Sáng			ĐATN(Khoa KTCT)			ĐAKTr_9(4)(K.Sơn)	KCNBTCT(3)(Q.Hòa)	ĐAKTr-5(5)(T.Vinh)
		4->5							
		6->7							
	Chiều								
		8->9							
BA		10->12	22/8/23						
	Tối								
		1->3			A2-312 7-9	13-15	13-15	A2-207 4-6	X-TH 6-10
	Sáng				AVCN(3)(Th.Nhung)	TCB2(3)(Th.Vũ)	TUD2.KTR(3)(H.Vũ)	TN&KDCT(3)(T.Anh)	TKN(2)(5)(T.Vinh)
		4->5							
		6->7			A2-208 4-6			A2-207 1-3	
TƯ	Chiều				KCBT-ULT(3)(Q.Hòa)			ĐIAKT(3)(T.Lực)	
		8->9							
		10->12							
	Tối								
		1->3	23/8/23				xem btin	A2-207 5-8	4-6
	Sáng						TQCTr(H.Sang)	KCT(4)(C.Duy)	GDTCT(3)(M.Đồng)
NĂM		4->5							
		6->7			A2-208 7-9				
	Chiều				AT&MTXD(3)(Đ.Khoa)				
		8->9							
		10->12							
	Tối								
SÁU		1->3	24/8/23		A2-208 10-12	13-15	xem btin	A2-207 4-6	X-TH 16-20
	Sáng				AT&MTXD(3)(Đ.Khoa)	TNDUONG(3)(Th.Vũ)	TQCTr(H.Sang)	ĐIAKT(3)(T.Lực)	ĐAKTr-5(5)(T.Vinh)
		4->5							
		6->7							
	Chiều								A2-207 1-4
		8->9							KT&TCTC(4)(Đ.Khoa)
BẢY		10->12	25/8/23						
	Tối								
		1->3			A2-312 10-12		xem btin	A2-207 10-12	A2-208 5-8
	Sáng				AVCN(3)(Th.Nhung)		TQCTr(H.Sang)	KCNBTCT(3)(Q.Hòa)	KT&TCTC(4)(Đ.Khoa)
		4->5							
		6->7							
CN	Chiều								X-TH 11-hết
		8->9							TKN(2)(5)(T.Vinh)
		10->12							
	Tối								
		1->3	26/8/23				A2-314 17-20		X-TH 21-25
	Sáng						ĐAKTr_9(4)(K.Sơn)		ĐAKTr-5(5)(T.Vinh)
CN		4->5							
		6->7							
	Chiều								
		8->9							
		10->12							
	Tối								

Sĩ số 19 39 7 7 25 13

GHI CHÚ: Sinh viên tra cứu thời khóa biểu tại địa chỉ: http://mucedanang.edu.vn/app/thoi_khoa_bieu_2023_2024 hoặc tại bảng tin

Bài thi, bài tập lớn, tiểu luận .. kết thúc học phần gửi về phòng Khảo thí Phần hiệu Đà Nẵng để lưu trữ
(email: phongkhaothi-htqt@mucedanang.edu.vn; đt và zalo: 0943746477 - Hồ Anh Tuấn)

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 5

Buổi sáng: 07h30 vào lớp
Buổi chiều: 13h30 vào lớp
Buổi tối: 18h00 vào lớp

THỨ	BUỔI	TIẾT	NGÀY	LỚP					
				D21QX1-DN	D22X1-DN	D22K1-DN	D22QX1-DN	D22X2-DN	D22CD2-DN
HAI		1->3	21/8/23	17-19 TCĐHSXDND(3)(V.Khánh)	4-6 GDTC3(3)(M.Đông)	16-20 ĐAKTr1(N2)(5)(H.Vũ)	A2-206 7-9 NM(3)(N.Hào)		
	Sáng	4->5							
		6->7			A2-206 8-11 XSTK(4)(A.Việt)	X-TH 11-15 ĐAKTr1(N1)(5)(T.Vinh)			
	Chiều	8->9							
		10->12						A2-208	1-3 KCBTCT(3)(K.Cường)
	Tối								
BA		1->3	22/8/23	16-19 KNGT(4)(Đ.Tâm)	A2-206 7-9 CHKC1(3)(C.Bàn)		A2-314 7-9 CTKTR(3)(K.Sơn)		
	Sáng	4->5							
		6->7							
	Chiều	8->9		1-4 ĐA.TCSXDND(4)(V.Khánh)		A2-314 4-6 NLKTCC-CN(3)(K.Sơn)			
		10->12						A2-208	
	Tối								4-6 KCBTCT(3)(K.Cường)
TƯ		1->3	23/8/23	20-23 KNGT(4)(Đ.Tâm)	A2-VT2 5-8 THUD1(N1)(4)(N.Hào)		4-6 GDTC3(3)(M.Đông)		
	Sáng	4->5							
		6->7			A2-VT2 5-8 THUD1(N2)(4)(N.Hào)	X-TH 16-20 ĐAKTr1(N1)(5)(T.Vinh)			
	Chiều	8->9							
		10->12						A2-208 33-35 KCNBTCT(3)(Q.Hòa)	7-9 KCBTCT(3)(K.Cường)
	Tối								
NHM		1->3	24/8/23	20-22 TCĐHSXDND(3)(V.Khánh)	A2-206 10-12 CHKC1(3)(C.Bàn)		A2-209 10-12 NM(3)(N.Hào)		
	Sáng	4->5							
		6->7							
	Chiều	8->9		24-27 KNGT(4)(Đ.Tâm)		A2-314 5-8 CTKT1(4)(K.Sơn)	A2-206 1-4 QLDADTXD(4)(N.Khang)		
		10->12						A2-208 36-38 KCNBTCT(3)(Q.Hòa)	A2-209 10-12 KCBTCT(3)(K.Cường)
	Tối								
SÁU		1->3	25/8/23		A2-206 4-7 VLXD(4)(Th.Quyển)	4-6 GDTC3(3)(M.Đông)	A2-314 10-12 CTKTR(3)(K.Sơn)		
	Sáng	4->5							
		6->7		28-hết KNGT(3)(Đ.Tâm)	A2-206 12-15 XSTK(4)(A.Việt)		A2-207 5-8 QLDADTXD(4)(N.Khang)		
	Chiều	8->9							
		10->12						A2-208 39-42 KCNBTCT(4)(Q.Hòa)	A2-209 13-15 KCBTCT(3)(K.Cường)
	Tối								
BÁY		1->3	26/8/23				A2-206 9-11 QLDADTXD(3)(N.Khang)	16-18 PL&KTXD(3)(V.Khánh)	A2-209 23-26 ĐATKĐ(4)(Đ.Quần)
	Sáng	4->5							
		6->7							
	Chiều	8->9		26-28 TCĐHSXDND(3)(V.Khánh)		X-TH 21-25 ĐAKTr1(N1)(5)(T.Vinh)	A2-206 12-14 QLDADTXD(3)(N.Khang)	43-45 GDTC4(3)(M.Đông)	43-45 GDTC4(3)(M.Đông)
		10->12							
	Tối							19-21 PL&KTXD(3)(V.Khánh)	23-26 TCĐ2(4)(Đ.Quần)
CN		1->3	27/8/23					22-24 PL&KTXD(3)(V.Khánh)	A2-209 27-hết ĐATKĐ(4)(Đ.Quần)
	Sáng	4->5							
		6->7							
	Chiều	8->9						46-48 GDTC4(3)(M.Đông)	46-48 GDTC4(3)(M.Đông)
		10->12							
	Tối							25-27 PL&KTXD(3)(V.Khánh)	A2-209 27-hết TCĐ2(4)(Đ.Quần)

GHI CHÚ: Sinh viên tra cứu thời khóa biểu tại địa chỉ: http://mucedanang.edu.vn/app/thoi_khoa_bieu_2023_2024 hoặc tại bảng tin

Bài thi, bài tập lớn, tiểu luận .. kết thúc học phần gửi về phòng Khảo thí Phân hiệu Đà Nẵng để lưu trữ
(email: phongkhaothi-hqtq@mucedanang.edu.vn; đt và zalo: 0943746477 - Hồ Anh Tuấn)